

## KINH ĐẠI BẢO TÍCH

### QUYỂN 108

*Hán dịch: Đời Đông Tấn, Cư sĩ Trúc-nan-đề, người nước Thiên Trúc.*

#### Pháp hội 38: ĐẠI THỪA PHƯƠNG TIỆN (Phần 3)

Này Đức Tăng! Do duyên cớ gì mà Bồ-tát sau khi ăn món thượng diệu rồi khí lực sung túc đến cây Bồ-đề mà chẳng để thân gầy ốm đến cây Bồ-đề?

Này Đức Tăng! Bồ-tát có thể chẳng ăn uống, thân thể gầy ốm mà thành Vô thượng Bồ-đề huống là có ăn mè ăn gạo. Lúc ấy vì thương các chúng sinh vị lai mà Bồ-tát ăn món thượng diệu ấy. Vì sao? Vì các chúng sinh thiện căn chưa thuần thực, không ăn uống mà muốn cầu đạo, bởi các chúng sinh ấy còn bị khổ đói khát chẳng thể được trí tuệ, nếu hạnh an lạc thì được trí tuệ chiếu rõ các pháp chớ chẳng phải khổ hạnh. Vì thế nên Bồ-tát khai thị cho chúng sinh hạnh an lạc hạnh mà được trí tuệ, cũng vì thương chúng sinh vị lai muốn khiến chúng sinh bắt chước ta ăn món thượng diệu ấy, do các cớ ấy mà Bồ-tát hiện ăn món thượng diệu của nàng Tu-xá-khư rồi thành tựu ba mươi bảy pháp trợ Bồ-đề, được Vô thượng Chính đẳng Chánh giác. Cô gái thí thực cũng thành tựu pháp trợ Bồ-đề. Lại nên biết Bồ-tát ở trong một thiên định sinh tâm hoan hỷ suốt trăm ngàn kiếp chẳng ăn uống vẫn có thể an trụ. Đây gọi là Đại Bồ-tát hành phương tiện.

Này Đức Tăng! Do duyên cớ gì mà Bồ-tát xin cỏ nơi Thiên tử Cát An trải chỗ ngồi? Vì chư Phật quá khứ trải tòa giải thoát chẳng dùng vật tốt lụa là và cũng vì muốn Thiên tử Cát An thành tựu pháp trợ Bồ-đề. Lúc Cát An trao cỏ cho Bồ-tát rồi phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Này Đức Tăng! Nay ta thọ ký cho Thiên tử Cát An ấy ở đời vị lai sẽ được thành Phật hiệu Vô Cấu Như Lai Ứng Chánh Biến Tri. Đây gọi là Đại Bồ-tát hành phương tiện.

Này Đức Tăng! Do duyên cớ gì mà Bồ-tát ngồi dưới cây Bồ-đề khiến ác ma Ba-tuần đến chẳng muốn Bồ-tát liền thành Vô thượng Bồ-đề?

Này Đức Tăng! Ma vốn chẳng thể tự đến dưới cây Bồ-đề nếu Bồ-tát chẳng nghĩ đến. Lúc ấy Bồ-tát ngồi dưới cây Bồ-đề suy nghĩ như vậy: “Trong bốn thiên hạ ai là Bạc chí tôn nhất, bốn thiên hạ này hiện nay thuộc về ai?” Bồ-tát liền biết: “Ác ma Ba-tuần là tối tôn trong Dục giới, nay ta đấu với ma, nếu ma chẳng bằng ta thì tất cả chúng sinh trong Dục giới đều chẳng bằng.” Bấy giờ sẽ có chư Thiên đại chúng hòa hợp đến dưới cây Bồ-đề, họ đến rồi sẽ ất sinh lòng tin. Ma chúng, Trời, Rồng, Quỷ Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, tất cả đại chúng như vậy đến vây quanh cây Bồ-đề, thấy Bồ-tát Sư Tử du hý hoặc phát tâm Vô thượng Bồ-đề, hoặc phát tâm Thanh văn, Duyên giác, hoặc sinh tín tâm, cho đến thấy Bồ-tát, do nhân duyên này thấy đều được giải thoát.

Này Đức Tăng! Suy nghĩ như vậy rồi, Bồ-tát phóng ánh sáng nơi tướng lông trắng giữa lông mày làm cho cung điện Ba-tuần tối đen. Bấy giờ do ánh sáng bạch hào chiếu khắp nên cả tam thiên đại thiên thế giới đều rất sáng. Trong ánh sáng ấy phát ra tiếng như vậy:

–Con trai dòng Thích-ca ấy xuất gia học đạo nay sẽ thành Vô thượng Bồ-đề quá

cảnh giới ma, thắng chúng ma, giảm tổn tất cả ma chúng đương lai, nay Bồ-tát ấy chiến đấu với ma. Nghe âm thanh này Ba-tuần rất ưu sầu như bị tên bắn vào tim. Ma Ba-tuần nghiêm bị bốn chủng binh chạt ba mươi sáu do-tuần đến bao vây Bồ-đề muốn hại Bồ-tát. Bấy giờ Bồ-tát trụ đại Từ, đại Bi trí tuệ, dùng tay kim sắc báo thân của trí tuệ chỉ xuống đất, tất cả ma chúng liền tan rã, tám vạn bốn ngàn ức Trời, Rồng, Quỷ Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Cưu-bàn-trà thấy Bồ-tát oai đức thân thể đẹp lạ dung nhan đoan nghiêm, oai lực dũng kiện, đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Đây gọi là Đại Bồ-tát hành phương tiện.

Này Đức Tăng! Do duyên cớ gì mà Như Lai trong bảy ngày, bảy đêm chẳng xả kiết già ngồi xem cây Bồ-đề mất chẳng nháy? Này Đức Tăng! Lúc ấy có chư Thiên Sắc giới tu hạnh tịch diệt. Chư Thiên này thấy Như Lai ngồi kiết già, họ sinh lòng hoan hỷ và nghĩ rằng: Nay chúng ta tìm coi tâm của Sa-môn Cù-đàm y cứ nơi đâu. Suốt bảy ngày bảy đêm chư Thiên ấy tìm xem mà chẳng tìm được chỗ y cứ của một tâm niệm của Như Lai. Chư Thiên ấy càng vui đẹp hơn, có ba vạn hai ngàn Thiên tử phát tâm Vô thượng Bồ-đề nguyện rằng: “Đời vị lai chúng tôi cũng sẽ được hạnh tịch diệt nhìn cây Bồ-đề như vậy. Vì thế nên khi thành Phật đạo rồi Như Lai suốt bảy ngày bảy đêm ngồi kiết già nhìn cây Bồ-đề mất chẳng nháy.” Đây gọi là phương tiện của Như Lai.

Này Đức Tăng! Lúc hành Bồ-tát đạo trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp nguyện ban vui giải thoát cho tất cả chúng sinh, mà do duyên cớ gì sau khi thành Phật đạo chờ Phạm vương thỉnh rồi Như Lai mới thuyết pháp?

Này Đức Tăng! Như Lai biết có số đông chư Thiên quy y và tôn trọng Phạm vương, họ nhận rằng Phạm Thiên vương hóa sinh chúng sinh, là tối tôn trong thế giới, ngoài Phạm Thiên vương không ai có thể tạo được thế giới. Vì muốn chư Thiên chúng sinh lòng chánh tín nên Như Lai chờ Phạm Thiên vương đến thỉnh thuyết pháp. Một khi Phạm vương cúi đầu thì chư Thiên đã quy y Phạm vương đều quy y Phật và họ cùng nhau nói:

–Phạm vương khuyến thỉnh Như Lai thuyết pháp.

Này Đức Tăng! Như Lai có đại oai đức nên Phạm vương đến chỗ Phật thỉnh chuyển pháp luân. Này Đức Tăng! Nếu Như Lai không dùng thần lực thì Phạm Thiên vương ấy không thể có tâm thỉnh Phật chuyển pháp luân được. Do vì có các chúng sinh quy y Phạm vương, Đức Như Lai muốn các chúng sinh ấy rời Phạm vương nên chờ Phạm vương đến khuyến thỉnh thuyết pháp để lấy Phạm vương chứng minh vậy.

Này Đức Tăng! Lúc Phạm Thiên vương thỉnh Phật chuyển pháp luân, có sáu mươi tám trăm ngàn Phạm thiên phát tâm Vô thượng Bồ-đề nói:

–Đây thật là Phật ở trong chúng sinh là tối tôn tối thắng, nguyện tôi đời sau được trí tuệ oai đức như vậy. Đây gọi là Như Lai phương tiện.

Này Đức Tăng! Trước kia ta thuyết pháp thị hiện chúng sinh mười nghiệp đạo nhân duyên, hoặc là Bồ-tát, hoặc là Như Lai, trong mười nghiệp ấy thị hiện phương tiện chỉ có hàng trí giả mới biết nghĩa ấy.

Này Đức Tăng! Ông chớ nên nghĩ rằng Bồ-tát còn có tội nghiệp vi tế. Nếu Bồ-tát còn có pháp bất thiện vi tế thì không bao giờ có sự ngồi đạo tràng thành Vô thượng Bồ-đề. Vì sao? Vì Như Lai thành tựu tất cả thiện pháp, dứt tất cả pháp bất thiện, không có tập khí nghiệp báo sinh tử, không bao giờ còn có sót thừa chẳng dứt diệt, huống là có nghiệp báo chướng ngại.

Này Đức Tăng! Nếu có các chúng sinh cho rằng không nghiệp báo, họ chẳng tin

nghiệp báo, thì vì chúng sinh ấy mà Như Lai thị hiện nhân duyên nghiệp báo. Như Lai thực không có nghiệp báo. Ta là Pháp Vương còn chịu nghiệp báo huống là các chúng sinh khác mà chẳng chịu. Vì chúng sinh ấy mà thị hiện như vậy. Thế nên Như Lai tự hiện nghiệp duyên.

Này Đức Tăng! Như Lai không có tất cả nghiệp chương. Ví như thư sư học giỏi thư luận, dạy các tuổi thơ tùy theo các tuổi thơ mà khen các thư chương, chẳng phải thư sư ấy có chương ngại nơi các thư chương. Thư sư ấy nghĩ rằng, các ấu đồng đây theo học với tôi, tôi nên xướng như vậy cho chúng nó học theo. Thư sư ấy chẳng phải vì chẳng thông đạt mà xướng như vậy.

Này Đức Tăng! Cũng vậy, Như Lai học giỏi nơi tất cả pháp rồi nói như vậy, thị hiện như vậy để khiến các chúng sinh hành nghiệp thanh tịnh.

Này Đức Tăng! Ví như đại y sư giỏi trị lành được tất cả các bệnh, tự mình không bệnh mà ở trước bệnh nhân tự uống thuốc đắng, các bệnh nhân thấy vậy bắt chước uống thuốc đều được lành bệnh.

Này Đức Tăng! Cũng vậy, Như Lai tự trừ tất cả bệnh phiền não rồi, với tất cả pháp không có chương ngại hay thị hiện tất cả pháp, do nghiệp bất thiện như vậy mắc báo như vậy, hiện nhân duyên như vậy để khiến chúng sinh trừ bỏ nghiệp chương thân, khẩu, ý mà tu hành tịnh hạnh.

Này Đức Tăng! Ví như con trai nhỏ của trưởng giả hay cư sĩ, cha mẹ thương yêu giao nó cho nữ mẫu, bấy giờ nữ mẫu không có bệnh mà vì đứa trẻ nên tự uống thuốc đắng để cho sữa được tốt.

Này Đức Tăng! Cũng vậy, Như Lai là cha lành của tất cả thế giới tự mình không bệnh mà vì chúng sinh thị hiện có bệnh. Như Lai vì giáo hóa các chúng sinh chẳng biết nghiệp báo nên thị hiện do nghiệp như vậy nên mắc báo như vậy. Chúng sinh nghe biết rồi lòng họ kinh sợ trừ bỏ ác nghiệp chẳng làm ác duyên.

Bấy giờ Đức Phật lại bảo Trí Thắng Bồ-tát:

–Này Trí Thắng! Thuở quá khứ thời kỳ ta gặp Phật Nhiên Đăng xuất thế có năm trăm khách buôn vì tìm châu báu mà vào biển lớn. Trong bọn có một ác nhân nhiều gian nguy thường làm ác nghiệp không hề ăn năn. Người này giỏi võ hăng làm giặc cướp, đoạt tài sản người khác, gây dựng sự nghiệp, nay giả làm khách buôn cùng đi chung một thuyền. Lúc được nhiều châu báu trở về, người ác này muốn giết tất cả năm trăm khách buôn trên thuyền để cướp tất cả châu báu làm của riêng mình. Bấy giờ hướng Đạo sư trong đoàn khách buôn tên Đại Bi chiêm bao thấy thần biển đến mách rằng: “Trong đoàn của ông có tên ấy là ác nhân hăng làm giặc cướp đoạt của người, nay nó sinh ác tâm muốn giết cả năm trăm người để lấy trọn châu báu. Nếu để nó giết cả năm trăm người này thì nó gây thành nghiệp đại nghịch. Vì sao? Vì năm trăm người này là Bồ-tát không thoái chuyển hướng Vô thượng Bồ-đề, nếu ác nhân ấy giết họ mắc tội đại nghịch thì trong thời gian mỗi người này từ lúc mới phát tâm đến thành Phật, ác nhân ấy phải thường ở tại địa ngục. Ông là Đạo Sư phải có phương tiện gì khiến ác nhân ấy chẳng phạm tội đọa địa ngục, mà năm trăm Bồ-tát này cũng được toàn thân mạng.” Sau khi được thần biển mách, Đạo sư Đại Bi suy nghĩ: “Ta phải dùng phương tiện gì làm cho ác nhân ấy khỏi đọa địa ngục mà năm trăm khách buôn cũng được toàn thân mạng?” Suy nghĩ như vậy rồi, Đạo sư giữ kín không nói sự ấy với một ai.

Bấy giờ thuyền chờ gió bảy ngày sau sẽ trở về Diêm-phù-đề. Bảy ngày đã qua, Đạo sư tự nghĩ không còn có phương tiện nào khác ngoài việc phải trừ tên ác nhân ấy

mới cứu thoát đoàn khách buôn năm trăm người này. Nếu ta nói sự này cho người khác biết thì năm trăm khách buôn này sẽ sinh ác tâm giết tên ác nhân ấy và họ sẽ phải đọa ác đạo. Nay ta nên tự mình giết ác nhân ấy, dù do cơ giết này mà ta phải đọa địa ngục chịu khổ ta có thể nhân thọ được, chớ nên để ác nhân ấy gây nghiệp đại nghịch hại năm trăm Bồ-tát mà nó phải đọa địa ngục mãi mãi chịu khổ.

Này Trí Thắng! Khi suy nghĩ như vậy rồi, Đạo sư Đại Bi sinh lòng thương xót rằng: “Tôi hộ mạng năm trăm người và cam chịu khổ địa ngục thế cho ác nhân mà hại tên ác nhân ấy.” Đạo sư liền cầm mâu nhọn đâm chết ác nhân khiến đoàn khách buôn an ổn về đến Diêm-phù-đề.

Này Trí Thắng! Ông chớ có nghi, thuở ấy, Đạo sư Đại Bi chính là thân ta, năm trăm khách buôn là năm trăm Bồ-tát tại Hiền kiếp này và sẽ thành Phật cũng tại kiếp này.

Này Trí Thắng! Thuở ấy vì ta hành đại Bi phương tiện nên được siêu việt trăm ngàn kiếp nạn sinh tử. Còn ác nhân ấy, sau khi chết, sinh lên cõi trời.

Này Trí Thắng! Ông nên biết! Chớ có nghĩ rằng Bồ-tát có nghiệp báo chướng ngại như vậy mà được siêu việt trăm ngàn kiếp nạn sinh tử. Sự việc thuở ấy chính là sức phương tiện của Bồ-tát.

Này Trí Thắng! Vì hóa độ tất cả chúng sinh mà Như Lai sử dụng phương tiện thị hiện cho cây giáo vàng đâm vào chân mình. Đó là do thần lực của Phật khiến giáo đâm vào chân. Vì sao? Vì thân Kim cương của Như Lai không gì làm lủng đứt được.

Này Trí Thắng! Ngày trước trong thành Xá-vệ có hai mươi người đều là bậc tối hậu thân. Hai mươi người này lại có hai mươi kẻ thù đều nghĩ, tôi sẽ làm thân hữu đến nhà nó, để thừa dịp giết nó chẳng cho ai biết. Do thần lực của Phật, cả bốn mươi người đều đến chỗ Phật. Vì muốn điều phục bốn mươi người ấy, nên Phật ở giữa đại chúng bảo Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

–Này Đại Mục-kiền-liên! Nay trong chỗ đất này có cây giáo vàng muốn đâm vào chân phải của ta.

Cây giáo vàng liền từ đất trời lên độ một cánh tay. Tôn giả Đại Mục-kiền-liên bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Nay tôi sẽ lấy cây giáo này ném nó qua thế giới phương khác.

Đức Phật dạy:

–Này Đại Mục-kiền-liên! Chẳng phải khả năng của ông. Nay cây giáo này còn cắm trong đất sức ông không thể nhổ lên được.

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên dùng đại thần lực đến nhổ cây giáo ấy, cả tam thiên đại thiên thế giới đều đại chấn động mà chẳng lay động được cây giáo ấy. Bấy giờ Như Lai dùng sức thần thông thăng lên trời Tứ Thiên vương, cây giáo vàng ấy cũng bay theo Phật. Đức Phật thăng lên trời Đạo-lợi, trời Dạ-ma, trời Đâu-suất, trời Hóa lạc, trời Tha hóa tự tại cho đến trời Phạm thiên, cây giáo vàng ấy cũng vẫn bay theo Phật. Phật lại từ Phạm thiên trở xuống Diêm-phù-đề trong thành Xá-vệ, nơi chỗ ngồi trước, cây giáo ấy cũng trở về chỗ đất cũ dựng đứng hướng mũi về phía Phật. Phật dùng tay mặt nắm lấy cây giáo, tay trái đặt trên đất rồi lấy chân phải đạp lên mũi giáo. Cả tam thiên đại thiên thế giới đều chấn động mạnh.

Tôn giả A-nan đứng dậy để hờ vai áo bên phải tác lễ bạch:

–Bạch Thế Tôn! Thuở xưa Như Lai tạo nghiệp gì mà nay chịu báo này?

Đức Phật dạy:

–Này A-nan! Vì đời quá khứ trong lúc đi thuyền vào biển ta cầm mâu đâm chết người. Do nghiệp duyên ấy mà bị báo này.

Thuật đến đây, Đức Phật bảo Bồ-tát Trí Thắng:

–Lúc ta nói nghiệp báo nhân duyên như vậy, hai mươi người thù ác kia tự nghĩ rằng Đức Như Lai Pháp Vương còn mắc báo ác nghiệp như vậy huống là bọn ta chẳng chịu ác báo, hai mươi người này liền đánh lễ Phật bạch: “Nay chúng con hưởng Phật hối quá chẳng dám che giấu. Bạch Thế Tôn! Con trước có ác tâm muốn giết hại những người ấy, nay con lại hối quá chẳng dám che giấu.”

Này Trí Thắng! Lúc ấy Đức Phật vì hai mươi người đó mà nói về tạo tác nghiệp duyên và tận diệt nghiệp duyên. Nghe pháp xong, hai mươi người đó được chánh giải và trong đại chúng lúc ấy cũng có bốn vạn người được chánh giải. Ví cố sự ấy mà Như Lai thị hiện cây giáo vàng đâm vào chân phải. Đây gọi là Như Lai phương tiện.

Này Trí Thắng! Do duyên cố gì mà Như Lai vốn không bệnh lại cầu hoa sen xanh nơi thần y Kỳ Vực để gửi để xỏ? Lúc ấy Như Lai chế giới giải thoát chưa bao lâu có năm trăm Tỳ-kheo là bậc tối hậu thân thường ở trong các khu rừng tu tập. Các Tỳ-kheo ấy bị bệnh, thuốc cũ hư mục không chữa trị được. Các Tỳ-kheo ấy kính thuận giới Phật chế, chẳng tìm thuốc khác, chẳng uống thuốc khác. Như Lai liền nghĩ: “Làm cách nào để các Tỳ-kheo nghe theo mà uống các thuốc khác. Nếu ta thuận theo thì các Tỳ-kheo kia sẽ tìm và uống các loại thuốc. Vì sao? Nếu ta không thuận theo thì những người đời sau sẽ phạm Thánh pháp, biết như vậy nên hành phương tiện cầu hoa Ưu-bát-la nơi thần y Kỳ Vực để gửi cho xỏ.”

Bấy giờ Tịnh cư thiên đến chỗ các Tỳ-kheo bệnh mà bảo:

–Các Đại đức nên tìm thuốc khác chớ giữ bệnh mà chết.

Các Tỳ-kheo đáp:

–Chúng tôi chẳng dám trái lời dạy của Đức Thế Tôn. Chúng tôi chưa được tự tại, chúng tôi thà chết chớ chẳng trái lời Phật, chúng tôi chẳng tìm thuốc tốt đây dư.

Tịnh cư thiên nói:

–Này các Đại đức! Đức Như Lai Pháp Vương tìm thuốc tốt khác mà bỏ thuốc cũ hư, vậy các Đại đức nên tìm thuốc khác.

Các Tỳ-kheo nghe xong hết nghi nên tìm thuốc khác, uống thuốc khác sau đó được lành bệnh. Được lành bệnh rồi, không quá bảy ngày chứng quả A-la-hán.

Này Trí Thắng! Nếu Đức Như Lai chẳng tìm thuốc khác thì các Tỳ-kheo bệnh ấy cũng chẳng tìm thuốc khác. Nếu họ chẳng tìm và uống thuốc khác thì chẳng bao giờ hết bệnh và chứng quả A-la-hán. Đây gọi là Như Lai phương tiện.

Này Trí Thắng! Do duyên cố gì mà Đức Như Lai vào thành khát thực mang bát không trở ra?

Này Trí Thắng! Đức Như Lai không có nghiệp chướng. Lúc ấy Đức Như Lai thương xót các Tỳ-kheo đương lai hoặc có người vào thành ấp khát thực vì kém phước đức mà khát thực chẳng được, họ sẽ nghĩ rằng: Như Lai Thế Tôn công đức thành tựu vào thành khát thực còn mang bát không trở ra huống là chúng ta thiện căn kém mỏng. Chúng ta chẳng nên vì khát thực chẳng được mà sinh phiền muộn, do vì thương người sau như vậy nên Đức Như Lai thị hiện vào thành khát thực mang bát không trở ra.

Này Trí Thắng! Ông chớ cho rằng ác ma Ba-tuần có thể che đậy tâm của các trưởng giả, cư sĩ, Bà-la-môn trong thành khiến họ chẳng bố thí thực phẩm. Vì sao? Vì ác ma Ba-tuần không có khả năng đoạn tuyệt thực phẩm của Như Lai. Đó là do thần lực



của Phật khiến Ba-tuần che đậy tâm các trưởng giả cư sĩ chớ chẳng phải năng lực ác ma làm được. Phật cũng hoàn toàn không có nghiệp chướng, vì hóa độ chúng sinh mà Phật thị hiện bát không trở ra. Lúc ấy Phật và các vị Tỳ-kheo chẳng được ăn, tất cả Thiên ma và chư Thiên khác nghĩ: “Phật và chúng Tăng chẳng được ăn chừng đó ưu sầu chăng?” Đêm ấy họ thấy Phật và chúng Tăng chẳng có một niệm ưu não, tâm cũng chẳng thay đổi trước sau, vẫn bình đẳng. Thấy vậy, có bảy ngàn Thiên tử đối với Như Lai sinh lòng kính tin. Phật vì họ thuyết pháp, tất cả đều được Pháp nhãn tịnh.

Này Trí Thắng! Sau đó trong thành các trưởng giả, cư sĩ liền đến chỗ Phật đảnh lễ sám hối. Phật vì họ thuyết pháp bốn Thánh đế, có hai vạn người nơi tất cả pháp được Pháp nhãn tịnh. Đây gọi là Như Lai phương tiện.

Này Trí Thắng! Do duyên cố gì mà cô gái Bà-la-môn Chiên-già dùng chậu gỗ cột nơi bụng phỉ báng Như Lai rằng: “Do Sa-môn Cù-đàm làm cho tôi có thai phải cung cấp tôi áo chăn ăn uống?”

Này Trí Thắng! Trong sự việc ấy Như Lai không có nghiệp chướng. Nếu có, Như Lai có thể ném nàng ấy ra ngoài hằng hà sa thế giới. Do phương tiện mà Như Lai thị hiện nghiệp chướng ấy để hóa độ các chúng sinh chẳng hiểu biết. Vì sao? Vì đời đương lai sẽ có các Tỳ-kheo xuất gia học đạo trong Phật pháp, hoặc có người bị kẻ khác phỉ báng rồi sinh lòng hổ thẹn chán nản mà xả giới hoàn tục. Do vì Như Lai đã thị hiện duyên sự ấy, các Tỳ-kheo đời sau nếu có bị phỉ báng họ nên nghĩ rằng: “Đức Như Lai thành tựu tất cả thiện pháp đủ đại oai đức mà còn bị phỉ báng huống là chúng ta.” Do suy nghĩ như vậy, họ sẽ không hổ thẹn chán nản và sẽ tu tập tịnh diệu phạm hạnh.

Này Trí Thắng! Cô gái Bà-la-môn Chiên-già ấy thường bị ác nghiệp che chướng nên nhiều bất tín, nay nàng ấy ở trong Phật pháp chẳng điều phục, luôn bị ác nghiệp che chướng, cho đến trong giấc mộng cũng sinh lòng phỉ báng lúc thức dậy vui mừng, nàng ấy mạng chung sẽ đọa địa ngục.

Này Trí Thắng! Ta có thể dùng phương tiện khác trừ các nghiệp bất thiện của nàng ấy cứu nàng khỏi sinh tử. Hoặc có lúc Như Lai chẳng cứu người khác. Vì sao? Vì Như Lai đối với tất cả chúng sinh không có tâm thiên lệch. Đây gọi là Như Lai phương tiện.

Này Trí Thắng! Do duyên cố gì mà các Bà-la-môn giết cô gái Bà-la-môn Tôn-đà-lợi rồi chôn trong hào vườn Kỳ hoàn?

Này Trí Thắng! Lúc ấy Như Lai biết rõ sự việc trên mà bỏ chẳng nói. Như Lai thành tựu Nhất thiết trí, tâm không chướng ngại, có thể dùng thần lực làm cho lưỡi dao ấy chẳng phạm vào thân cô gái. Như Lai biết cô gái Tôn-đà-lợi mạng căn sắp hết tất bị người giết, do đó phương tiện khiến các ngoại đạo lộ bày nghiệp ác và đọa vào chỗ khổ não. Sự việc như vậy duy có Phật biết, an trụ sự ấy, khiến nhiều chúng sinh phát tâm thanh tịnh thêm lớn thiện căn.

Lúc ấy trong bảy ngày Như Lai chẳng vào thành Xá-vệ, thời gian này Như Lai điều phục sáu mươi ức chư Thiên.

Quá bảy ngày chư Thiên và mọi người cùng tụ họp đến chỗ Phật. Như Lai vì họ thuyết pháp. Nghe pháp rồi có tám vạn bốn ngàn người nơi tất cả pháp được Pháp nhãn tịnh. Đây gọi là Như Lai phương tiện.

Này Trí Thắng! Do duyên cố gì mà Như Lai và chúng Tăng trong ba tháng tại tụ lạc của Bà-la-môn Tỳ-lan-nhã ăn lúa ngựa? Lúc ấy ta biết trước Bà-la-môn đó tất sẽ quên bỏ sự thỉnh Phật và Tăng mà chẳng cung cấp uống ăn nhưng ta vẫn cố ý thọ thỉnh.

Vì sao? Vì muốn độ năm trăm ngựa vậy. Bầy ngựa ấy đời trước đã từng học Bồ-tát thừa rồi, đã từng cúng dường chư Phật quá khứ, do gần ác tri thức tạo ác nghiệp nên đọa súc sinh. Trong bầy có một ngựa lớn tên Nhật Tạng, là Đại Bồ-tát. Đời quá khứ, Bồ-tát Nhật Tạng ở trong nhân đạo đã từng khuyến hóa năm trăm người, nay là năm trăm ngựa nhỏ, phát tâm Bồ-đề, nay vì muốn độ năm trăm ngựa nhỏ nên thị hiện sinh trong loài ngựa. Do oai đức của ngựa lớn khiến năm trăm ngựa nhỏ tự biết túc mạng và trở lại được bản tâm nguyên đã từng mất.

Này Trí Thắng! Vì ta thương năm trăm Bồ-tát đọa trong loài ngựa muốn chúng được thoát ly súc sinh nên Như Lai biết trước mà vẫn nhận thỉnh.

Này Trí Thắng! Trong ba tháng, giảm nửa phần lúa ăn mỗi ngày của năm trăm ngựa nhỏ cúng dường chúng Tăng, giảm nửa phần lúa ăn mỗi ngày của ngựa lớn cúng dường Như Lai. Ngựa lớn, Bồ-tát Nhật Tạng, dùng tiếng loài ngựa thuyết pháp cho năm trăm ngựa nhỏ, cũng dạy sám hối lễ Phật và Tỳ-kheo-tăng cùng phát tâm cúng dường nửa phần ăn cho chúng Tăng. Năm trăm ngựa nhỏ sám hối rồi sinh lòng tịnh tín đối với Phật, Pháp, Tăng. Sau đó chẳng lâu bầy ngựa chết sinh cung trời Đâu-suất. Năm trăm Thiên tử này liền từ Thiên cung đến chỗ Phật tác lễ cúng dường nghe Phật thuyết pháp, nghe rồi chắc chắn đều được không thoái chuyển nơi Vô thượng Bồ-đề. Lúc ấy, năm trăm con ngựa khéo đều điều phục tâm ý, đời sau sẽ thành Bích-chi-phật. Bồ-tát Nhật Tạng đời sau sẽ cúng dường vô lượng chư Phật và sẽ thành tựu pháp trợ Bồ-đề sẽ được thành Phật hiệu Thiện Điều Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri.

Này Trí Thắng! Trong thế gian này không có thượng phẩm mỹ vị nào mà Như Lai chẳng được. Trong tam thiên đại thiên thế giới không có mỹ vị nào giống được mỹ vị của Như Lai đã ăn. Vì sao? Vì Như Lai được tướng đại nhân tên là Vị trung thượng vị. Dù là món ăn cực thô để vào miệng Như Lai liền thành thượng vị hơn cả diệu thực của chư Thiên. Do đây nên biết món ăn của Như Lai tối thắng tối diệu.

Này Trí Thắng! Lúc ấy A-nan lòng buồn phiền nghĩ rằng dòng Chuyển luân vương xuất gia học đạo mà như kẻ hạ tiện ăn gạo lúa ngựa này. Ta biết tâm niệm A-nan liền trao cho A-nan một hạt bảo rằng: “Ông nếm hạt cơm này xem mùi vị nó thế nào?” A-nan nếm xong sinh lòng hy hữu bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Tôi sinh trong vương gia lớn lên trong vương gia mà chưa từng được nếm mùi vị thượng diệu này. Ăn hạt cơm ấy xong, trọn bảy ngày bảy đêm A-nan chẳng ăn chẳng uống mà không thấy đói khát. Do đây mà biết rằng sự việc trên là phương tiện của Như Lai chớ chẳng phải nghiệp chướng.

Này Trí Thắng! Có Sa-môn, Bà-la-môn trì giới thọ người thỉnh như ta rồi biết thỉnh chủ hoang mê chẳng thể cung cấp hoặc họ chẳng chịu ở. Do cố ấy mà Như Lai đã có chỗ hứa khả thị hiện thọ thỉnh đến ở và đồng thời thị hiện nghiệp báo nhân duyên.

Này Trí Thắng! Ông nên biết thường pháp của Như Lai là dù nhận người thỉnh rồi chẳng được cung cấp cũng chẳng để cho thỉnh chủ mang tội đọa ác đạo.

Này Trí Thắng! Lại vì trong năm trăm Tỳ-kheo cùng Như Lai an cư ăn gạo lúa ngựa ấy có bốn trăm Tỳ-kheo hề thấy ngon tốt thì sinh lòng tham dục. Các Tỳ-kheo này nếu ăn ngon thì thêm lòng dục. Nếu ăn đồ thô xấu thì chẳng sinh lòng dục. Quá ba tháng an cư ấy rồi, bốn trăm Tỳ-kheo rời lìa tâm dâm dục chứng quả A-la-hán.

Này Trí Thắng! Vì điều phục năm trăm Tỳ-kheo và độ năm trăm Bồ-tát mắc báo súc sinh mà Đức Như Lai dùng sức phương tiện nhận ba tháng ăn gạo lúa ngựa chớ chẳng phải là nghiệp báo. Đây gọi là Như Lai phương tiện.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Trí Thắng! Do duyên cố gì mà ngày thứ mười lăm lúc thuyết giới, Như Lai bảo Trưởng lão Ma-ha Ca-diếp: “Hôm nay ta đau lưng, ông nói bẩy pháp Giác phần?”

Này Trí Thắng! Ngày ấy có tám ngàn Thiên tử do pháp Thanh văn mà tự điều phục hòa hợp cùng ngồi trong chúng. Chư Thiên tử này thuở quá khứ được Đại Ca-diếp giáo hóa kính tin Phật, Pháp, Tăng không còn buông lung, nhiều lần nghe Tỳ-kheo Đại Ca-diếp giảng bẩy pháp giác phần.

Này Trí Thắng! Trừ Ma-ha Ca-diếp, dù có trăm ngàn Đức Phật thuyết pháp cũng không làm cho tám ngàn Thiên tử này hiểu được.

Lúc ấy Đại Ca-diếp tuân lời Phật thuyết pháp, tám ngàn Thiên tử ấy nghe rộng nghĩa bẩy pháp Giác phần liền ở nơi tất cả pháp được Pháp nhãn tịnh.

Này Trí Thắng! Nếu có chúng sinh thân mắc bệnh khổ không đến chỗ thuyết pháp được để cung kính nghe pháp. Họ nên nghĩ rằng: “Đức Phật là Pháp Vương, còn nghe thuyết bẩy pháp Giác phần mà lành bệnh, huống là chúng ta mà chẳng đến nghe pháp, chẳng cung kính pháp.”

Này Trí Thắng! Vì điều phục chư Thiên và trừ bệnh khổ cho người cũng hiển bày kính trọng nơi pháp nên Như Lai bảo Đại Ca-diếp: Hôm nay ta đau lưng, ông nên thuyết bẩy pháp Giác phần.” Vì sao? Vì tôn trọng pháp, nên biết Như Lai không có thân tứ đại thô trọng, huống là có bệnh hoạn. Đây gọi là Như Lai phương tiện.

Này Trí Thắng! Do duyên cố gì lúc dòng Thích-ca bị phá, Đức Như Lai tự nói đau đầu?

Này Trí Thắng! Hoặc có chúng sinh nói: “Thế Tôn chẳng thể lợi ích thân tộc, cũng chẳng thương xót, chẳng muốn an ổn, xuất gia rồi dứt ý tưởng dòng họ, chẳng muốn cứu hộ.” Vì chẳng biết mà họ nói như vậy.

Này Trí Thắng! Như Lai đã sạch hết gốc khổ. Vì biết tâm niệm của các chúng sinh ấy nên Như Lai ngồi dưới cây xá gia tự nói đau đầu.

Này Trí Thắng! Hôm ấy ta nói với A-nan là ta đau đầu. Bấy giờ có ba ngàn Thiên tử đoạn kiến, lại có vô lượng chúng sinh hiếu sát cùng tập họp chỗ Phật. Vì họ mà ta thị hiện nghiệp chướng nói rằng: “Ta do thấy người khác sát sinh mà có lòng tùy hỷ nên mắc báo đau đầu.” Nghe lời này, có bẩy ngàn trời và người được điều phục. Đây gọi là Như Lai phương tiện.

Này Trí Thắng! Do duyên cố gì mà Bà-la-môn Phả-la-đọa dùng năm trăm cách chửi mắng Phật, Phật nghe mà vẫn nhẫn nhịn?

Này Trí Thắng! Đức Như Lai có thể dùng thần lực ném Bà-la-môn ấy để ở thế giới khác cũng có thể dùng thần lực khiến Bà-la-môn ấy chẳng thốt được một lời.

Này Trí Thắng! Lúc ấy có số đông người và trời thấy Đức Như Lai hay nhẫn được lời chửi mắng mà chẳng nói chẳng đáp, luôn an trụ nơi tâm xả, tâm bình đẳng, tâm lợi ích, tâm kham nhẫn, trước như sau sau như trước. Lúc ấy, có bốn ngàn trời, người phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Như Lai thấy được sự kiện này. Còn Bà-la-môn Phả-la-đọa dùng đủ lời mắng chửi, thấy Thế Tôn không một lời đáp trả mà còn khởi tâm buông xả, thấy vậy, cũng sinh lòng kính tin, quy y Phật, Pháp, Tăng, gieo giống giải thoát. Đây gọi là Như Lai phương tiện.

Này Trí Thắng! Đề-bà-đạt-đa cùng Bồ-tát đời đời chung sinh một chỗ, đây cũng là phương tiện của Như Lai. Vì sao? Vì nhân nơi Đề-bà-đạt-đa mà ta được đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật-đa cũng lợi ích vô lượng chúng sinh. Làm thế nào biết như vậy? Này Trí Thắng! Thuở nọ các chúng sinh hưởng thọ sung sướng chẳng biết làm việc bố thí, Bồ-tát



hiện làm Chuyển luân vương muốn dạy họ làm việc bố thí, bấy giờ Đề-bà-đạt-đa hiện làm Phạm chí sinh tâm ganh ghét, đi đến chỗ Bồ-tát cầu xin quốc thành, vợ con và đầu mắt, tay chân, Bồ-tát đều hoan hỷ bố thí cả. Vô lượng chúng sinh thấy vậy tin hiểu việc bố thí mà nói rằng như Bồ-tát bố thí, tôi cũng bố thí như vậy, nguyện thành Bồ-đề.

Này Trí Thắng! Đề-bà-đạt-đa hoặc thấy Bồ-tát trì giới thanh tịnh muốn phá giới của Bồ-tát thọ trì, Bồ-tát vẫn chẳng hủy phạm tịnh giới. Vô lượng chúng sinh thấy Bồ-tát trì giới cũng bắt chước trì giới Bồ-tát.

Này Trí Thắng! Đề-bà-đạt-đa thấy Bồ-tát tu nhẫn nhục hoặc khinh chê mắng chửi, Bồ-tát vẫn chẳng sinh ác tâm mà đầy đủ Sằn-đề ba-la-mật-đa. Vô lượng chúng sinh thấy Bồ-tát dùng nhẫn nhục điều tâm cũng bắt chước tu nhẫn nhục.

Này Trí Thắng! Nên biết Đề-bà-đạt-đa làm lợi ích lớn cho Bồ-tát.

Như nay Đề-bà-đạt-đa thả voi lớn say muốn hại Như Lai cũng như ở núi Kỳ-xà-quật xô đá lớn, đều là phương tiện của Như Lai thị hiện chẳng phải tội nghiệp báo. Vì sao? Vì do phương tiện ấy mà lợi ích vô lượng chúng sinh.

Này Trí Thắng! Như Lai tổng nói nhân duyên mười nghiệp đều là Như Lai phương tiện thị hiện chẳng phải là nghiệp báo. Vì sao? Vì chúng sinh chẳng rõ nghiệp nhân cảm với quả báo, nên vì chúng sinh mà Như Lai thị hiện nghiệp báo như vậy. Tạo nghiệp ấy rồi mắc báo như vậy. Nghiệp kia được tạo rồi mắc báo như vậy. Chúng sinh nghe xong họ lìa nghiệp ấy mà tạo nghiệp kia: họ lìa ác nghiệp mà tu tập thiện nghiệp.

Này Trí Thắng! Nay Đức Như Lai nói phương tiện rồi thị hiện phương tiện rồi, các phương tiện này phải giữ chặt cất kín chẳng nên nói với hạng người hạ liệt thiện căn kém mỏng. Vì sao? Vì kinh này chẳng phải chỗ hành của hàng Thanh văn, Bích-chi-phật hướng là phàm phu hạ liệt mà có thể tin hiểu được. Kinh phương tiện này chẳng phải chỗ dùng của họ, chẳng phải các phàm khí thọ trì được. Chỉ có Bồ-tát là hay thuyết hay học kinh phương tiện này.

Này Trí Thắng! Ví như đêm tối thấp đèn sáng lớn thấy được tất cả đồ vật trong nhà. Cũng vậy, Bồ-tát nghe kinh này rồi thì thấy được tất cả đạo sở hành của Bồ-tát, trong tất cả pháp này là những pháp mà mình phải học. Đối với tất cả sở hành của Như Lai của Bồ-tát đều đã đến bờ giải thoát. Người giỏi hành đạo Bồ-tát chẳng lấy đó làm khó.

Này Trí Thắng! Nay ta sẽ nói về người muốn được đạo Bồ-đề và các thiện pháp, nghĩa là các thiện nam, thiện nữ nghe tin quá trăm ngàn do-tuần có chỗ giảng thuyết kinh phương tiện này thì nên đến đó để nghe. Vì sao? Vì nếu Bồ-tát được nghe kinh phương tiện này thì được ánh sáng hạnh, ở trong tất cả pháp trừ hết tâm nghi hối.

Lúc nói kinh này bốn chúng và các trời, người đều thành bảo khí đều nghe đều biết, kẻ chẳng phải bảo khí dù ở tại hội cũng chẳng nghe chẳng biết. Đối với trong kinh này tai còn chẳng nghe hưởng là miệng nói được, vì chẳng phải bảo khí, chẳng nhờ thần lực của Phật.

Lúc nói kinh này, có bảy vạn hai ngàn người phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Bấy giờ Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Tôn! Kinh này tên gì, phụng trì thế nào?

Đức Phật dạy:

–Này A-nan! Kinh này tên là Phương Tiện Ba-la-mật-đa, cũng tên là Chuyển Phương Tiện Phẩm, cũng tên là Thuyết Phương Tiện Điều Phục, các ông nên phụng trì như vậy.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Phật nói kinh này rồi, trí Thắng Bồ-tát lòng sinh vui mừng, cùng những hàng học Thanh văn thừa, học Bích-chi-phật thừa, học Bồ-tát thừa, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di và Trời, Rồng, Quỷ Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân tất cả đại chúng nghe Phật nói như thế rồi, khen rằng:

–Lành thay, lành thay! Nay Phật đã nói xong kinh Đại thừa phương tiện.

